TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 742/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-5-2022
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thanh

2. Ông Trần Văn Triều

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Viết Nhiên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Thị Xuân Hồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2021/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2021 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1370/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, và Quyết định hoãn phiên tòa số 4814/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1990

Địa chỉ: A C, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Siot Denis Roger P, sinh năm 1972

Quốc tịch: Bỉ.

Địa chỉ: Bỉ.

(Bà Phan Thị Kim L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, ông Siot Denis R Paul vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/4/2021 và các lời khai trong quá trình tố tụng:

***.** Nguyên đơn bà Phan Thị Kim L trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Siot D Roger Paul kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố H và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08, Quyển

số 01, ngày 02/01/2013. Sau khi kết hôn hai người chung sống với nhau được một thời gian ngắn, do điều kiện công việc nên ông Siot D Roger Paul trở về Cộng hòa P tiếp tục làm việc, còn bà sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Sau khi ông Siot Denis Roger P trở về Pháp, hai người không có điều kiện gặp nhau, mà chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại, bản thân ông Siot Denis Roger P cũng không trở lại Việt Nam thăm hỏi bà. Từ đó tình cảm giữa bà và ông Siot D Roger Paul phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, nay hai người không còn liên lạc với nhau. Bà xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Siot D Roger Paul.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Vì bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

***.** Đối với bị đơn: Ông Siot Denis Roger P trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo ngày giờ và địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của Cộng hòa Pháp theo địa chỉ của bị đơn do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu ông Siot D Roger Paul có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn (theo hồ sơ ủy thác tư pháp số 476/TTTPDS-TA30 ngày 30/6/2021). Bộ Tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có văn bản đề nghị Cơ quan có thẩm quyền của Pháp thực hiện các công việc cần thiết để thực hiện ủy thác tư pháp theo quy định. Đến ngày mở phiên tòa như đã định tại thông báo gửi đương sự, Tòa án không nhận được các văn bản: Như lời khai, tài liệu, chứng cứ của đương sự ở nước ngoài và bị đơn vắng mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Ngày 09/12/2021, tòa án có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về kết quả thực hiện tống đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Siot Denis Roger P (Công văn số 268/TATP-TGĐVNCTN), nhưng đến nay vẫn không nhận được kết quả. Ngày 28/02/2022, Tòa án có Công văn số 137/TA-TB đề nghị Đ tại C Pháp thực hiện thông báo đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán theo quy định để thông báo ngày, giờ, địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa đối với ông Siot D Roger Paul; Hết thời hạn thông báo, ông Siot Denis Roger P vẫn không liên hệ với Tòa án để giải quyết vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện của bà Phan Thị Kim L.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ án: Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về địa vị tố tụng và đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về nội dung, Kiểm sát viên phân tích yêu cầu của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn là phù hợp và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Phan Thị Kim L, Hội đồng xét xử nhận thấy bà Phan Thị Kim L và ông Siot D Roger Paul kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn hiện cư trú tại Cộng hòa P nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp bản khai, thông báo ngày, giờ, địa điểm xét xử nhưng đến thời điểm xét xử Tòa án vẫn không nhận được phản hồi của bị đơn. Vì vậy căn cứ quy định tại Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Phan Thị Kim L yêu cầu ly hôn ông Siot D Roger Paul, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà L thì bà và ông Siot D Roger Paul chung sống không hạnh phúc. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà L và ông Siot D Roger Paul không có quá trình chung sống lâu dài, do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay bà L và ông Siot D Roger Paul đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Phan Thị Kim L yêu cầu ly hôn với ông Siot D Roger Paul là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung bà Phan Thị Kim L khai không có; nên tòa án không xét.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà Phan Thị Kim L ly hôn với ông Siot D Roger Paul là phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Phan Thị Kim L phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 5 Điều 477, khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Kim L.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim L được ly hôn với ông Siot D Roger Paul.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08, Quyển số 01, ngày 02/01/2013 do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp cho bà Phan Thị Kim L và ông Siot D Roger Paul không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung bà Phan Thị Kim L khai không có; nên tòa án không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Phan Thị Kim L phải chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0094035 ngày 06/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phan Thị Kim L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Phan Thị Kim L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. ông Siot Denis R Paulđược quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Bích Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thanh **Trần Văn Triều**

Hoàng Thị Bích Duyên